

ĐỀ CƯƠNG GK1 - 12. NĂM HỌC 2026-2027

Câu 1 Nước ta tiếp giáp vùng biển nhiệt đới rộng nên có

- A. nhiều loại khoáng sản kim loại.
- B. nhiều bão, áp thấp nhiệt đới.
- C. rừng ngập mặn ven biển rộng.
- D. địa hình ven biển khá đa dạng.

Câu 2 Vị trí địa lí tạo điều kiện thuận lợi cho nước ta

- A. phát triển nền nông nghiệp nhiệt đới.
- B. phát triển nền nông nghiệp cận nhiệt đới.
- C. phát triển nền kinh tế nhiều thành phần.
- D. bảo vệ chủ quyền, an ninh quốc phòng.

Câu 3 Ý nghĩa kinh tế của vị trí địa lý nước ta là

- A. tự nhiên phân hóa đa dạng giữa Bắc - Nam, Đông - Tây.
- B. nguồn tài nguyên sinh vật và khoáng sản vô cùng giàu có.
- C. thuận lợi giao lưu với các nước trong khu vực và thế giới.
- D. thuận lợi để xây dựng nền văn hóa tương đồng với khu vực.

Câu 4 Nhờ tiếp giáp biển nên nước ta có

- A. khí hậu có hai mùa rõ rệt.
- B. thiên nhiên xanh tốt, giàu sức sống.
- C. nền nhiệt độ cao, nhiều ánh nắng.
- D. nhiều tài nguyên khoáng sản và sinh vật.

Câu 5 Lãnh thổ Việt Nam là một khối thống nhất và toàn vẹn, bao gồm:

A. vùng đất, vùng biển và các quần đảo.

B. đất liền và các đảo ven bờ.

C. đất liền và biển Đông.

D. vùng đất, vùng biển và vùng trời.

Câu 6 Đường biên giới trên đất liền của nước ta kéo dài, gây khó khăn cho việc

A. phát triển nền văn hóa.

B. thu hút đầu tư nước ngoài.

C. khai thác nguồn khoáng sản.

D. bảo vệ chủ quyền lãnh thổ.

Câu 7 Nước ta có nguồn tài nguyên khoáng sản phong phú là do vị trí địa lí

A. giáp vùng biển rộng lớn, giàu tài nguyên.

B. nằm liền kề các vành đai sinh khoáng lớn.

C. nằm trên đường di lưu và di cư sinh vật.

D. có hoạt động của gió mùa và Tín phong.

Câu 8 Sự đa dạng về bản sắc dân tộc của nước ta là do vị trí

A. liền kề của hai vành đai sinh khoáng lớn.

B. diễn ra những hoạt động kinh tế sôi động.

C. nằm trên ngã tư đường hàng hải và hàng không quốc tế lớn.

D. có sự gặp gỡ nhiều nền văn minh lớn với văn minh bản địa.

Câu 9 Đất liền nước ta nằm hoàn toàn trong vùng nội chí tuyến bán cầu Bắc nên có

- A. số giờ nắng nhiều.
- B. nhiều sông ngòi nhỏ.
- C. nhiều loại thổ nhưỡng.
- D. khoáng sản đa dạng.

Câu 10 Phát biểu nào sau đây không đúng với khí hậu Việt Nam?

- A. Khí hậu có sự phân hoá đa dạng.
- B. Khí hậu mang tính chất nhiệt đới.
- C. Mùa đông lạnh kéo dài 2 - 3 tháng.
- D. Chịu tác động sâu sắc của gió mùa.

Câu 11 Loại gió thổi quanh năm ở nước ta là

- A. Tây ôn đới.
- B. Tín phong.
- C. gió phơn.
- D. gió mùa.

Câu 12 Thời tiết rất nóng và khô ở ven biển Trung Bộ và phần nam khu vực Tây Bắc nước ta do loại gió nào sau đây gây ra?

- A. Gió phơn Tây Nam.
- B. Tín phong bán cầu Nam.
- C. Gió mùa Đông Bắc.
- D. Tín phong bán cầu Bắc.

Câu 13 Tính chất nhiệt đới của khí hậu nước ta được quyết định bởi

- A. ảnh hưởng của biển Đông rộng lớn.
- B. ảnh hưởng sâu sắc hoàn lưu gió mùa.
- C. vị trí nằm trong vùng nội chí tuyến.
- D. chuyển động biểu kiến của Mặt Trời.

Câu 14 Hệ sinh thái rừng nguyên sinh đặc trưng cho khí hậu nóng ẩm của nước ta là

- A. rừng thưa nhiệt đới khô rụng lá theo mùa.
- B. rừng nhiệt đới gió mùa nửa rụng lá.
- C. rừng rậm nhiệt đới ẩm lá rộng thường xanh.
- D. rừng nhiệt đới gió mùa thường xanh.

Câu 15 Nơi có sự bào mòn, rửa trôi đất đai mạnh nhất là

- A. đồng bằng.
- B. miền núi.
- C. ô trũng.
- D. ven biển.

Câu 16 Phát biểu nào sau đây là biểu hiện của thiên nhiên nhiệt đới ẩm gió mùa ở nước ta?

- A. Cán cân bức xạ quanh năm âm.
- B. Sinh vật cận nhiệt đới chiếm ưu thế.
- C. Xâm thực mạnh ở miền đồi núi.
- D. Chế độ nước sông không phân mùa.

Câu 17 Sông ngòi nước ta có chế độ nước theo mùa là do

- A. chế độ mưa mùa.
- B. hoạt động của dải hội tụ nhiệt đới.
- C. hoạt động của bão.
- D. sự đa dạng của hệ thống sông ngòi.

Câu 18 Đặc điểm của đất feralit là

- A. có màu đỏ vàng, chua nghèo mùn.
- B. có màu đen, xốp thoát nước.
- C. có màu đỏ vàng, đất rất màu mỡ.
- D. có màu nâu, khó thoát nước.

Câu 19 Do nằm trong khu vực chịu ảnh hưởng của gió mùa châu Á nên nước ta có

- A. tổng bức xạ trong năm lớn.
- B. hai lần Mặt Trời qua thiên đỉnh.
- C. nền nhiệt độ cả nước cao.
- D. khí hậu tạo thành hai mùa rõ rệt.

Câu 20 Hậu quả của quá trình xâm thực mạnh gây ra ở miền núi là

- A. tạo thành nhiều phụ lưu.
- B. tạo nên các cao nguyên lớn.
- C. địa hình cắt xẻ, rửa trôi.
- D. tạo thành dạng địa hình mới.

Câu 21 Nước ta có lượng mưa lớn, trung bình 1500 - 2000mm/năm nguyên nhân chính là do

- A. gió Tín phong mang mưa tới.
- B. nhiệt độ cao nên lượng bốc hơi lớn.
- C. các khối không khí qua biển mang ẩm vào đất liền.
- D. địa hình cao đón gió gây mưa.

Câu 22 Số ngày mưa nhiều, tổng lượng mưa lớn và độ ẩm không khí trung bình năm cao là biểu hiện

- A. tính nhiệt đới của khí hậu.
- B. về cân bằng ẩm của khí hậu.
- C. tính ẩm của khí hậu.
- D. tính phân hoá của khí hậu.

Câu 23 Ở vùng lãnh thổ phía Bắc, thành phần loài sinh vật nào sau đây chiếm ưu thế?

- A. Xích đạo.
- B. Nhiệt đới.
- C. Cận nhiệt.
- D. Ôn đới.

Câu 24 Thành phần loài chiếm ưu thế ở phần lãnh thổ phía Nam là

- A. xích đạo và nhiệt đới.
- B. nhiệt đới và cận nhiệt đới.
- C. cận nhiệt đới và xích đạo.
- D. cận xích đạo và ôn đới.

Câu 25 Sự phân hóa thiên nhiên theo độ cao ở nước ta biểu hiện rõ qua các thành phần

- A. khí hậu, đất đai, sinh vật.
- B. sông ngòi, đất đai, khí hậu.
- C. sinh vật, đất đai, sông ngòi.
- D. khí hậu, sinh vật, sông ngòi.

Câu 26 Đai ôn đới gió mùa trên núi chỉ có ở

- A. Trường Sơn Nam.
- B. Trường Sơn Bắc.
- C. Hoàng Liên Sơn.
- D. Dãy Bạch Mã.

Câu 27 Mùa khô ở Bắc Bộ không sâu sắc như ở Nam Bộ nước ta chủ yếu do

- A. mạng lưới sông ngòi dày đặc hơn.
- B. sự điều tiết của các hồ chứa nước.
- C. nguồn nước ngầm phong phú hơn.
- D. ảnh hưởng của gió mùa Đông Bắc.

Câu 28 Kiểu thời tiết đặc biệt thường xuất hiện trong mùa đông ở miền Bắc và Đông Bắc Bắc Bộ nước ta là

- A. mưa ngâu, tuyết rơi.
- B. mưa lớn kéo dài, bão.
- C. mưa phùn, sương mù.
- D. mưa đá, bão.

Câu 29 Nhân tố chủ yếu nào sau đây tạo nên sự phân hoá thiên nhiên theo Bắc - Nam ở nước ta?

- A. Chênh lệch về vĩ độ địa lí.
- B. Hoạt động của gió mùa.
- C. Sự phân bậc của địa hình.
- D. Tác động của Biển Đông.

Câu 30 Loại rừng có vai trò quan trọng nhất trong việc bảo vệ đất của vùng đồi núi là

- A. rừng ven biển.
- B. rừng đầu nguồn.
- C. rừng ngập mặn.
- D. rừng sản xuất.

Câu 31 Nguyên nhân chủ yếu làm cho diện tích rừng nước ta suy giảm nhanh là do

- A. cháy rừng.
- B. trồng rừng chưa hiệu quả.
- C. khai thác quá mức.
- D. chiến tranh.

Câu 32 Nhận định nào không đúng về tình trạng ô nhiễm môi trường của nước ta hiện nay?

- A. Môi trường nước, đất, không khí đang bị ô nhiễm nghiêm trọng.
- B. Ô nhiễm môi trường tập trung ở các đô thị lớn và vùng cửa sông.
- C. Nhiều nơi, nồng độ chất gây ô nhiễm đã vượt tiêu chuẩn cho phép.
- D. Môi trường nước ta bị ô nhiễm do các yếu tố tự nhiên đem lại.

Câu 33 Biện pháp cải tạo đất hoang ở đồi núi nước ta là

- A. bón phân hoá học.
- B. nông - lâm kết hợp.
- C. dùng thuốc diệt cỏ.
- D. đào hố vẩy cá.

Câu 34 Biện pháp hạn chế xói mòn đất ở đồi núi nước ta là

- A. làm ruộng bậc thang.
- B. đẩy mạnh thâm canh.
- C. tiến hành tăng vụ.
- D. bón phân thích hợp.

Câu 35 Biện pháp sử dụng có hiệu quả đất trồng ở đồng bằng nước ta là

- A. đào hố vẩy cá.
- B. đẩy mạnh thâm canh.
- C. làm ruộng bậc thang.
- D. trồng cây theo băng.

Câu 36 Biện pháp tăng độ che phủ rừng ở nước ta là

- A. phát triển du lịch.
- B. tích cực trồng mới.
- C. lập khu bảo tồn.
- D. khai thác lâm sản.

Câu 37 Cho thông tin sau: Việt Nam nằm gần trung tâm khu vực Đông Nam Á. Trên đất liền, điểm cực Bắc nước ta ở $23^{\circ}23'B$, cực Nam ở $8^{\circ}34'B$, cực Tây ở $102^{\circ}09'Đ$ và cực Đông ở $109^{\circ}28'Đ$. Vùng biển nước ta kéo dài tới khoảng vĩ độ $6^{\circ}50'B$ và từ kinh độ $101^{\circ}Đ$ đến khoảng kinh độ $117^{\circ}20'Đ$. a) Lãnh thổ phần đất liền nước ta kéo dài khoảng 15 vĩ độ. b) Nhờ vị trí địa lí nên nước ta ít chịu ảnh hưởng của thiên tai và biến đổi khí hậu. c) Nước ta thường xuyên chịu ảnh hưởng của gió mùa châu Á và Tín phong. d) Nước ta nằm hoàn toàn trong vùng nội chí tuyến bán cầu Bắc.

A. Đúng

B. Sai

Câu 38 Cho thông tin sau: Mạng lưới sông ngòi dày đặc, phân bố rộng khắp trên đất liền. Nước ta có khoảng 2360 con sông có chiều dài trên 10 km. Tổng lượng nước của sông ngòi nước ta khoảng 839 tỉ m^3 /năm. Tổng lượng phù sa của các hệ thống sông khoảng 200 triệu tấn/năm. a) Sông ngòi nước ta có hàm lượng phù sa lớn là kết quả của quá trình phong hóa mạnh mẽ ở các khu vực địa hình đồi núi. b) Lượng mưa lớn và nguồn nước từ ngoài lãnh thổ làm cho sông ngòi của nước ta có độ đục cao. c) Chế độ nước sông thất thường chủ yếu do tác động của chế độ mưa, địa hình, lớp phủ thực vật, con người. d) Địa hình đồi núi nước ta bị chia cắt mạnh là nguyên nhân chủ yếu làm cho nước ta có mạng lưới sông ngòi dày đặc.

A. Đúng

B. Sai

Câu 39 Cho thông tin sau: Từ tháng 11 đến tháng 4 năm sau, miền Bắc nước ta chịu tác động của gió mùa Đông Bắc. Nửa đầu mùa đông, miền Bắc có thời tiết lạnh khô, nửa sau mùa đông có thời tiết lạnh ẩm, có mưa phùn ở vùng ven biển và các đồng bằng ở Bắc Bộ và Bắc Trung Bộ. Từ $16^{\circ}B$ trở vào Nam, khối khí lạnh đã bị suy yếu nên Tín phong bán cầu Bắc chiếm ưu thế. a) Hoạt động của gió mùa Đông Bắc làm cho miền Bắc nước ta có một mùa đông lạnh. b) Gió mùa Đông Bắc bị biến tính khi đi qua biển vào nửa sau mùa đông gây mưa phùn. c) Tín phong bán cầu Bắc là nguyên nhân gây nên mùa khô ở Nam Bộ và Tây Nguyên. d) Gió mùa Đông Bắc là nhân tố chủ yếu gây nên mùa khô trên phạm vi cả nước.

A. Đúng

B. Sai

Câu 40 Cho thông tin sau: Càng lên cao, nhiệt độ và độ ẩm không khí càng thay đổi. Sự thay đổi của khí hậu kéo theo sự biến đổi của các thành phần tự nhiên khác, đặc biệt là sinh vật và thổ nhưỡng. a) Đây là sự thay đổi về khí hậu theo Bắc - Nam. b) Độ cao của đai nhiệt đới gió mùa ở phần lãnh thổ phía Bắc thấp hơn ở phần lãnh thổ phía Nam. c) Hoàng Liên Sơn xuất hiện thành phần loài ôn đới. d) Đất feralit chỉ có ở đai nhiệt đới gió mùa chân núi.

A. Đúng

B. Sai

Câu 41 Cho thông tin sau: Thiên nhiên Việt Nam có sự phân hóa thành 3 miền tự nhiên: Bắc và Đông Bắc Bắc Bộ, Tây Bắc và Bắc Trung Bộ, Nam Trung Bộ và Nam Bộ, mỗi miền tự nhiên có những đặc điểm thiên nhiên đặc trưng. a) Sông Hồng là ranh giới tự nhiên giữa miền Bắc và Đông Bắc Bắc Bộ với miền Tây Bắc và Bắc Trung Bộ. b) Miền Bắc và Đông Bắc Bắc Bộ có địa hình nhiều núi cao cùng với sơn nguyên, cao nguyên. c) Ảnh hưởng của gió mùa Đông Bắc đến miền Tây Bắc và Bắc Trung Bộ đã suy giảm đáng kể. d) Miền Nam Trung Bộ và Nam Bộ có kiểu rừng rụng lá, nửa rụng lá đặc trưng cho Đông Nam Á.

A. Đúng

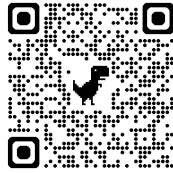
B. Sai

Câu 42 Cho thông tin sau: Con người cần khai thác những thuận lợi của thiên nhiên nhiệt đới ẩm gió mùa vào các hoạt động sản xuất, đặc biệt là sản xuất nông nghiệp. Đây là điều kiện thuận lợi để nước ta phát triển nền nông nghiệp toàn diện, sản xuất nông nghiệp hàng hóa đáp ứng nhu cầu trong nước và tạo nhiều mặt hàng xuất khẩu. a) Thuận lợi của thiên nhiên nhiệt đới ẩm gió mùa là nền nhiệt, ẩm dồi dào, đất đai màu mỡ, nguồn nước phong phú. b) Thiên nhiên nhiệt đới ẩm gió mùa tạo điều kiện để sản xuất nông nghiệp được tiến hành quanh năm theo hình thức thâm canh, tăng vụ. c) Thiên nhiên nhiệt đới ẩm gió mùa giúp cho sản xuất nông nghiệp có năng suất cao, ổn định, ít rủi ro. d) Nước ta có thể sản xuất ra các sản phẩm nông nghiệp đặc trưng của vùng nhiệt đới ẩm gió mùa.

A. Đúng

B. Sai

Muốn tự tạo bài trắc nghiệm như thế này?



Quét QR hoặc truy cập: **diemdanh.app/tao-bai-trac-nghiem**
diemdanh.app